TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 456/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 20 năm 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 569/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Hồng T, sinh năm 1988.
- Bị đơn: Ông Lâm Văn S, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: tổ 15, khu phố 6, phường Long Bình, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thị Hồng T và ông Lâm Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Hồng T và ông Lâm Văn S thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giữa bà T và ông S có một con chung tên Lâm Thị Ngọc H, sinh ngày 30/4/2005. Giao cháu H cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông S không cấp dưỡng tiền nuôi con. Ông S được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí sơ thẩm hòa giải thành: Bà T tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 007156 ngày 19 tháng 3 năm 2018, hoàn trả cho bà T 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND TP. B;
- THA DS TP. B;
- UBND xã Hòa Hưng, huyện G, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Minh